

# NGUYÊN NHÂN VÀ TÁC ĐỘNG CỦA CHIẾN TRANH THƯƠNG MẠI MỸ - TRUNG ĐẾN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ CỦA VIỆT NAM

LÊ MAI TRANG\*  
CÙ NGUYỄN GIÁP\*\*  
DINH THỊ HÀ\*\*\*

**Tóm tắt:** Sau khi lên nắm quyền vào đầu năm 2017, Tổng thống Donald Trump đã nhiều lần đe dọa sẽ có biện pháp mạnh nhằm trả đũa trong lĩnh vực thương mại đối với Trung Quốc. Thực tế từ khi ông Trump lên nắm quyền, hai bên đã tổ chức đàm phán nhằm tìm kiếm thỏa thuận và nhượng bộ, song không thành công. Đến đầu năm 2020 mới có những tín hiệu lạc quan về thỏa thuận thương mại giai đoạn một giữa hai nước. Cuộc chiến giữa hai nền kinh tế lớn nhất thế giới Trung Quốc và Mỹ không chỉ ảnh hưởng nặng nề đến nền kinh tế hai nước, mà còn ảnh hưởng đến rất nhiều các quốc gia trên thế giới, trong đó có Việt Nam. Trong bối cảnh cuộc chiến thương mại tác động không nhỏ đến thương mại và đầu tư, Việt Nam cần tận dụng tốt cơ hội, tìm ra những biện pháp ứng phó trước những thách thức này để ổn định nền kinh tế.

**Từ khóa:** Chiến tranh thương mại Mỹ-Trung, Thương mại, Đầu tư, Việt Nam

### 1. Đặt vấn đề

Căng thẳng thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc năm 2018 khởi đầu vào ngày 22 tháng 3 năm 2018, khi Tổng thống Mỹ Donald Trump tuyên bố sẽ áp dụng mức thuế 50 tỉ USD cho hàng hóa Trung Quốc dựa theo mục 301 của Đạo luật thương mại năm 1974, để ngăn chặn những gì họ cho là hành vi thương mại không công bằng và hành vi trộm cắp tài sản trí tuệ. Danh sách thuế quan trọng tập trung vào các sản phẩm được đưa vào kế hoạch “Made in China 2025, bao gồm các sản phẩm liên quan

đến công nghệ thông tin và robot. Nó cho phép tổng thống có thẩm quyền đơn phương áp dụng tiền phạt hoặc các hình phạt khác đối với một đối tác thương mại nếu nó được cho là không công bằng gây tổn hại đến lợi ích kinh doanh của Mỹ. Các quốc gia nhỏ láng giềng với Trung Quốc như Việt Nam, trong ngắn hạn, có thể được hưởng lợi từ cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung nếu như tận dụng được làn sóng đầu tư từ Trung Quốc dịch chuyển sang cũng như thay thế hàng Trung Quốc xuất khẩu sang Mỹ. Bài nghiên cứu tập trung phân tích các nội dung bao gồm: (i) nguyên nhân dẫn đến chiến tranh thương mại Mỹ-Trung; (ii) tác động của chiến tranh thương mại Mỹ - Trung đến

---

\* TS., Trường Đại học Thương mại

\*\* ThS., Trường Đại học Thương mại

\*\*\* ThS., Trường Đại học Thương mại

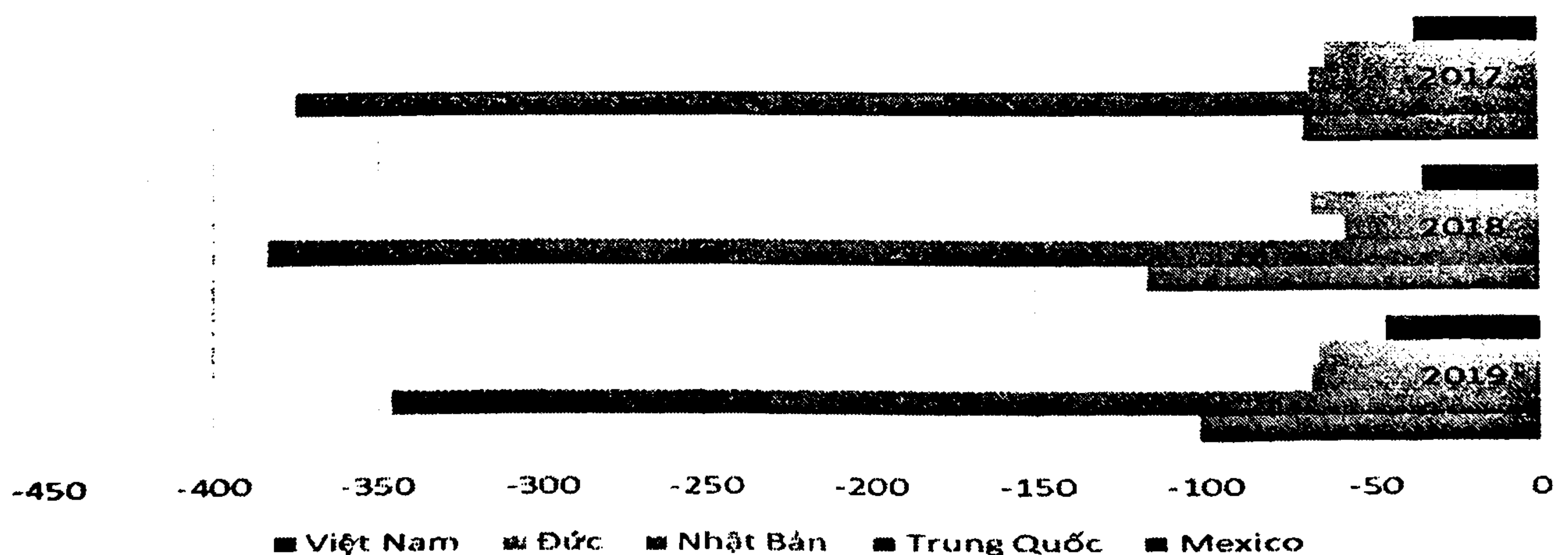
thương mại và đầu tư của Việt Nam; (iii) ứng phó của Việt Nam trước các tác động của chiến tranh thương mại Mỹ - Trung. Bài viết thực hiện bằng phương pháp thu thập, tổng hợp dữ liệu thứ cấp, thống kê và phân tích đánh giá. Các dữ liệu thứ cấp của nghiên cứu sau khi thu thập được nhập liệu và xử lý thông qua các bảng biểu, đồ thị bằng phần mềm Excel.

## 2. Nguyên nhân dẫn đến chiến tranh thương mại Mỹ - Trung

Trước khi xung đột thương mại diễn ra, quan hệ thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc đã phát triển nhanh chóng kể từ khi hai nước chính thức bắt đầu thiết lập quan hệ ngoại giao, ký kết hiệp định thương mại song phương vào năm 1979 và cung cấp quy chế ưu đãi tối huệ quốc vào năm 1980. Ngay trong năm đó tổng kim ngạch thương mại đạt xấp xỉ 5 tỉ USD và Trung Quốc trở thành đối tác thương mại thứ 24 của Mỹ, thị trường xuất khẩu lớn thứ 16 và thị trường

nhập khẩu thứ 36. Từ đó đến nay, kim ngạch xuất nhập khẩu liên tục gia tăng giữa hai bên. Năm 2017, tổng thương mại hàng hóa của Mỹ với Trung Quốc là 636 tỉ USD. Mỹ và Trung Quốc đều đang là những đối tác thương mại lớn nhất của nhau. Cụ thể, Mỹ là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Trung Quốc với giá trị lên tới 506 tỉ USD trong năm 2017, tăng 9,3% so với năm 2016. Thị phần hàng xuất khẩu của Trung Quốc tại Mỹ đã gia tăng liên tục, từ mức chỉ 8,2% vào năm 2000 đã tăng lên mức 21,6% vào năm 2017. Ở chiều ngược lại, Trung Quốc hiện đang là thị trường xuất khẩu lớn thứ ba của Mỹ (chiếm tỉ trọng hơn 8,4%, chỉ sau Canada và Mexico) với giá trị đạt hơn 130 tỉ USD trong năm 2017. Riêng ở lĩnh vực nông nghiệp thì Trung Quốc là thị trường xuất khẩu lớn thứ hai của Mỹ với giá trị 19,6 tỉ USD trong năm 2016 (trong đó mặt hàng đậu tương chiếm tỉ lệ 63%).

Hình 1: Top 5 quốc gia thâm hụt thương mại lớn với Mỹ giai đoạn 2017-2019



*Nguồn: United State Census Bureau*

Về cán cân thương mại, Mỹ có thâm hụt thương mại hàng hóa rất lớn với Trung Quốc, từ mức 10 tỉ USD năm 1990 đã tăng mạnh lên mức 375 tỉ USD trong năm 2017.

Mức thâm hụt với Trung Quốc cũng vượt xa so với các đối tác thương mại khác của Mỹ như Mexico thâm hụt 71 tỉ USD, Nhật Bản thâm hụt 69 tỉ USD, Đức thâm hụt 64 tỉ

USD và Việt Nam thâm hụt 38 tỉ USD<sup>1</sup>. Đây chính là một trong những lý do Tổng thống Mỹ “lên án” về quan hệ thương mại Mỹ - Trung và cuộc chiến thương mại bắt đầu. Nguyên nhân của cuộc chiến này xuất phát những khía cạnh sau đây:

*Thứ nhất*, xét từ góc độ chính trị, chính sách bảo hộ của chính quyền Tổng thống Trump.

Từ khi lên cầm quyền, Tổng thống Donald Trump đã theo đuổi chính sách bảo hộ mậu dịch với mục tiêu “nước Mỹ trên hết” và “làm nước Mỹ vĩ đại trở lại”. Chính sách bảo hộ mậu dịch này không chỉ dẫn đến chiến tranh thương mại với Trung Quốc, mà còn dẫn đến xung đột thương mại với những nước được xem là đồng minh của Mỹ (như EU, Nhật Bản, Hàn Quốc) hay láng giềng gần của Mỹ (Canada, Mexico).

*Thứ hai*, xét từ góc độ kinh tế, thâm hụt thương mại của Mỹ với Trung Quốc đã liên tục gia tăng mạnh trong hơn 20 năm qua và lên tới mức 375 tỉ USD trong năm 2017. Chỉ tính riêng trong 6 tháng đầu năm 2018 thì con số này cũng đã ở mức 185,7 tỉ USD đến cuối năm 2018 thâm hụt ở mức 383 tỉ USD. Do đó, trong nỗ lực để đạt được cân bằng thương mại với Trung Quốc, chính quyền Tổng thống Trump đã tiến hành áp thuế nhập khẩu lên các mặt hàng từ Trung Quốc, tạo sức ép để Trung Quốc phải tăng mua hàng hóa của Mỹ, qua đó giảm thâm hụt thương mại. Ngoài ra, việc đánh thuế sẽ khiến hàng hóa sản xuất ở Trung Quốc nhập khẩu vào Mỹ ít nhiều mất đi lợi thế cạnh tranh về giá, buộc các công ty đa quốc gia đang đặt phần lớn nhà máy sản xuất tại Trung Quốc phải xem xét di dời về Mỹ.

Điều này giúp hỗ trợ sách lược đưa việc làm trở về Mỹ và khuyến khích sản xuất nội địa của chính quyền Trump. Điều oái ăm là thặng dư thương mại của Trung Quốc với Mỹ liên tiếp phá kỷ lục mức thặng dư một tháng và đạt 31 tỉ USD vào tháng 8 năm 2019<sup>2</sup>. Nguyên do có thể vì các bên đối tác đẩy nhanh giao dịch mua bán trước khi các mức thuế mới được Mỹ áp dụng. Việc thặng dư thương mại đạt kỷ lục có thể trở thành cái cớ để Tổng thống Trump tiếp tục leo thang cuộc chiến thương mại nhằm tăng sức mặc cả trên những khía cạnh khác.

*Thứ ba*, tham vọng trở thành quốc gia công nghệ hàng đầu thế giới của Trung Quốc. Theo nhiều chuyên gia thì từ góc độ củng cố vị trí siêu cường của Mỹ trên bản đồ địa chính trị thế giới, Mỹ đang theo dõi sát sự trỗi dậy ngày càng mạnh mẽ của Trung Quốc. Rất nhiều chính sách về công nghiệp của Trung Quốc đã được thành hình và thực thi kể từ năm 2006, khi Ủy ban Nhà nước Trung Quốc cho ra đời bản kế hoạch phát triển khoa học và công nghệ trong trung và dài hạn giai đoạn 2006-2020. Kế hoạch này thể hiện tham vọng lớn của Trung Quốc trong việc hiện đại hóa cấu trúc kinh tế bằng cách đưa Trung Quốc từ trung tâm sản xuất với kỹ thuật thấp lên thành trung tâm đổi mới chính của thế giới vào năm 2020 và vươn lên thành nước dẫn đầu đổi mới của toàn cầu vào năm 2050. Một kế hoạch khác là “Made in China 2025” cũng được Trung Quốc đưa ra vào năm 2015, trong đó trọng tâm là phát triển các ngành công nghệ cao với hàm lượng 70% nguyên liệu sản xuất thuộc về khu vực nội địa. Các sản phẩm được hướng đến trong kế hoạch này là: tàu

<sup>1</sup> Báo Việt Securities (2018), “Toàn cảnh chiến tranh thương mại Mỹ - Trung”, Báo cáo chuyên đề.

<sup>2</sup> Báo Việt Securities (2019), “Báo cáo cập nhật về thương mại Mỹ - Trung”, Báo cáo chuyên đề.

cao tốc, máy bay, xe điện tự lái, robot, trí tuệ nhân tạo và mạng viễn thông 5G. Nếu thành công trong những kế hoạch này, nhiều doanh nghiệp của Trung Quốc có khả năng trở thành đối thủ cạnh tranh và thách thức vị trí số một hiện nay của các doanh nghiệp Mỹ.

*Thứ tư*, tình trạng vi phạm bản quyền nghiêm trọng ở Trung Quốc gây ảnh hưởng tới các công ty của Mỹ. Mỹ nhiều lần cáo buộc về tình trạng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ nghiêm trọng ở Trung Quốc, đặc biệt là đối với bản quyền của các công ty Mỹ. Chính quyền Mỹ cho rằng, các công ty Mỹ đã mất nhiều tỉ USD mỗi năm do việc ăn cắp bí mật thương mại của Trung Quốc. Điều này xuất phát từ khả năng bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ rất yếu kém của hệ thống pháp luật Trung Quốc. Trung Quốc yêu cầu các doanh nghiệp nước ngoài muốn hoạt động tại Trung Quốc phải liên doanh với các doanh nghiệp nội địa để chuyển giao công nghệ, bên cạnh đó vấn đề bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ của các công ty nước ngoài hoạt động tại Trung Quốc chưa được thực hiện chặt chẽ. Vì vậy, chính quyền của Tổng thống Donald Trump muốn thông qua cuộc chiến tranh thương mại với Trung Quốc gia tăng sức ép, tạo ra sự công bằng hơn trong việc đối xử giữa các doanh nghiệp hai nước, bảo vệ được các sáng chế.

*Thứ năm*, các biện pháp hạn chế đầu tư của Trung Quốc. Mỹ phản ứng mạnh mẽ trước việc Trung Quốc không trao cho các công ty nước ngoài quyền tiếp cận thị trường nước này một cách tương xứng. Chính phủ Trung Quốc đã đưa ra cam kết là sẽ nới lỏng giới hạn chủ sở hữu nước ngoài trong các lĩnh vực sản xuất ô tô, đóng tàu và máy bay càng sớm càng tốt; đồng thời hứa thúc đẩy các biện pháp đã công bố nhằm mở cửa lĩnh vực tài chính của nước này. Tuy nhiên, Mỹ

tỏ ra hoài nghi cam kết trên, bởi Trung Quốc đã từng đưa ra những hứa hẹn tương tự khi gia nhập WTO năm 2001, song không thực thi. Nhờ đó, các công ty Trung Quốc đã tận dụng thời gian dài hàng chục năm được bảo hộ để tạo lập vị thế thống lĩnh tại thị trường nội địa, đồng thời có khả năng tiến ra đầu tư ở nước ngoài.

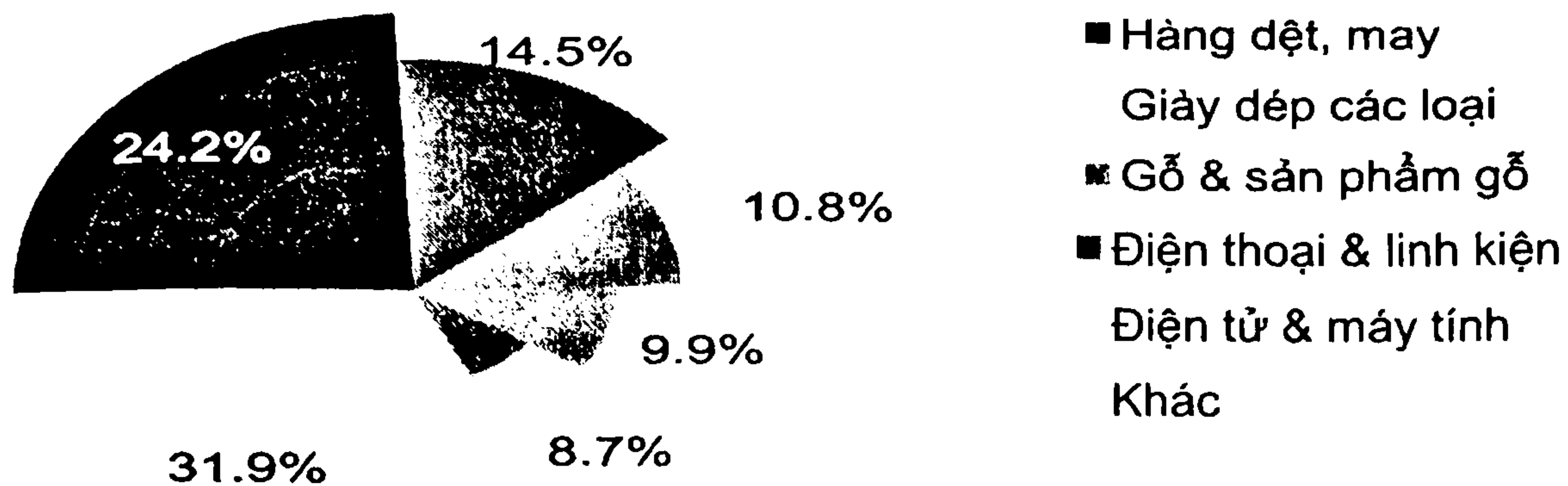
### **3. Tác động của chiến tranh thương mại Mỹ - Trung đến kinh tế Việt Nam**

#### **3.1. Tác động của thuế quan đến xuất khẩu**

Trong suốt 18 tháng qua, Mỹ và Trung Quốc luôn có những đòn đáp trả về thuế quan đối với nhau. Điều này không chỉ tác động đến kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa nói chung của Việt Nam đối với Mỹ và Trung Quốc, mà còn ảnh hưởng rõ ràng đến kim ngạch xuất khẩu một số mặt hàng chủ lực của Việt Nam.

Xuất khẩu của Việt Nam có khả năng hưởng lợi do Mỹ chuyển sang nhập khẩu hàng của Việt Nam, đặc biệt là hàng hóa Việt Nam có cơ hội thay thế hàng hóa của Trung Quốc để xuất khẩu vào thị trường Mỹ do tính tương đồng cao trong cơ cấu hàng xuất khẩu, đặc biệt là đối với các ngành hàng Việt Nam có năng lực cạnh tranh xuất khẩu tốt như: điện tử, dệt may, da giày, đồ chơi trẻ em, đồ dùng thể thao, đồ gỗ nội thất... Các nhóm hàng mà Việt Nam xuất khẩu nhiều nhất vào Mỹ hiện nay thuộc hai lĩnh vực chính: công nghiệp chế biến, chế tạo thâm dụng nhiều lao động và các linh kiện, máy móc, các sản phẩm điện tử. Trong số này, hàng dệt may chiếm tỉ trọng lớn nhất (24,2%); đứng thứ hai là điện thoại và linh kiện (chiếm 14,5%); thứ ba là giày dép các loại (chiếm 10,8%). Tiếp đến là điện tử và máy tính (chiếm 9,9%); gỗ và các sản phẩm gỗ (chiếm 8,7%)...

**Hình 2: Cơ cấu các mặt hàng xuất khẩu của Việt Nam sang Mỹ năm 2019**



*Nguồn: Tổng cục Hải quan*

Trong năm 2019 các nhóm hàng liên quan đến sản phẩm điện tử, máy móc, thiết bị và phụ tùng mà Việt Nam xuất sang thị trường Mỹ có mức tăng cao đột biến so với mức tăng chung của tổng kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng đó cũng như các thị trường khác. Cụ thể như sau<sup>3</sup>:

- Nhóm hàng điện tử và máy tính xuất khẩu sang thị trường Mỹ đạt 6.048 triệu USD nhưng là mặt hàng có tốc độ tăng cao nhất 110,9% trong khi tổng xuất khẩu chung của mặt hàng này tăng 21,5% so với năm 2018. Trái ngược với thị trường Mỹ, xuất khẩu nhóm hàng này sang EU giảm 9% và Trung Quốc chỉ tăng 13,8%.

- Nhóm hàng điện thoại và linh kiện xuất khẩu sang thị trường Mỹ đạt 8.897 triệu USD, tăng 64,3% vượt xa mức tăng chung 4,4% của tổng kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng này. Trong khi đó xuất khẩu mặt hàng này sang thị trường Trung Quốc và EU đều giảm tương ứng 11,9% và 6,8%.

- Nhóm hàng máy móc thiết bị phụ tùng kim ngạch xuất khẩu sang thị trường Mỹ đạt

5.057 triệu USD, tăng 48,4% trong khi xuất khẩu sang EU tăng 19,1% và Nhật Bản chỉ tăng 5,5%. Mức tăng chung xuất khẩu của nhóm hàng này là 11,9%.

Trong khi đó, các nhóm hàng liên quan đến công nghiệp chế biến và thâm dụng nhiều lao động xuất khẩu sang thị trường Mỹ năm 2019 có mức tăng thấp hơn các nhóm hàng kể trên. Cụ thể như sau:

- Nhóm hàng gỗ và sản phẩm gỗ đạt kim ngạch 5.333 triệu USD xuất khẩu vào thị trường Mỹ với tốc độ tăng 36,9%, trong khi xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản tăng 15,6% và thị trường Trung Quốc chỉ tăng 8,4%.

- Nhóm hàng túi xách, ví, va li, mũ, ô kim ngạch xuất khẩu sang thị trường Mỹ đạt 1.582 triệu USD, tăng 19,8% so với năm 2018.

- Hàng dệt may xuất khẩu sang thị trường Mỹ đạt kim ngạch 14.850 triệu USD, tăng 8,4% so với năm 2018, trong khi thị trường EU và Nhật Bản chỉ tăng tương ứng 4,5% và 4,7%. Tuy vậy, Mỹ vẫn là thị trường xuất khẩu hàng dệt may quan trọng nhất của Việt Nam với tỉ trọng 47%.

<sup>3</sup> Báo Việt Securities (2019), Tlđđ.

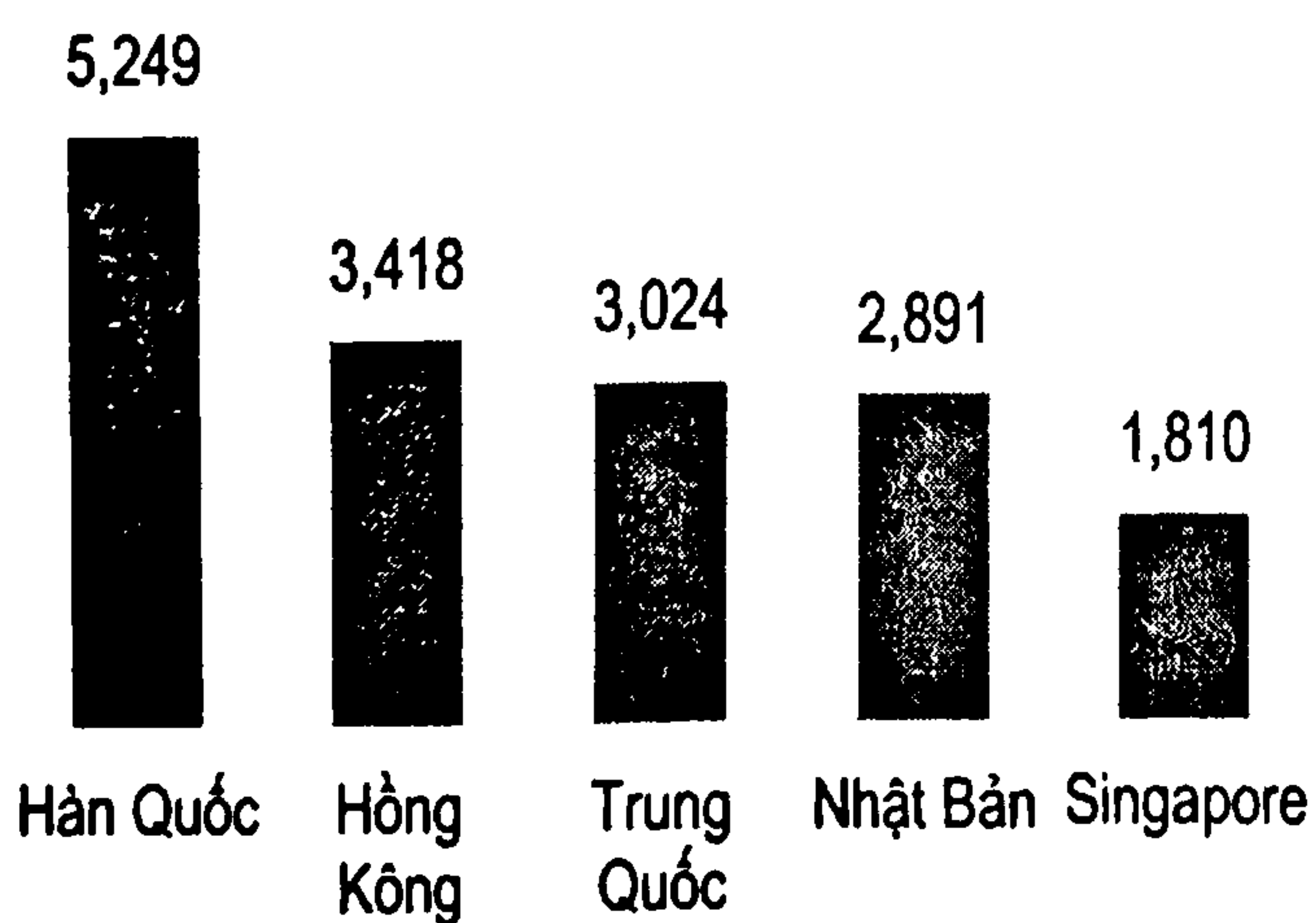
### 3.2. Tác động đến dòng chảy FDI vào Việt Nam

Trong bối cảnh tình hình chính trị và thương mại thế giới diễn biến phức tạp, FDI toàn cầu giảm tốc, thì Việt Nam lại nổi lên như một điểm sáng trong thu hút đầu tư nước ngoài. Cùng với những chính sách cải cách hành chính, môi trường kinh doanh, môi trường đầu tư và tỉ giá ổn định, giải ngân FDI được dự báo sẽ tiếp tục tăng ở mức 6-8% trong năm 2020. Về cơ cấu, dòng vốn FDI đăng ký mới và bổ sung tập trung chủ yếu vào năm ngành bao gồm: ngành công nghiệp chế biến, chế tạo với 17.475 triệu USD, kế đến là ngành thương mại với 1.160 triệu USD, ngành bất động sản thu hút được 1.124 triệu USD. Hai ngành điện, nước và khoa học công nghệ thu hút lần lượt là 708 triệu USD và 475 triệu USD.

Xét về dòng vốn đăng ký trong năm 2019, Hàn Quốc mặc dù là quốc gia dẫn đầu với

hơn 5 tỉ USD nhưng quy mô của các dòng vốn đăng ký mới lại thấp nhất với 3,2 triệu USD/dự án. Hồng Kông đứng thứ hai về vốn đăng ký với hơn 3,4 tỉ USD nhưng lại là vùng lãnh thổ có quy mô dòng vốn lớn nhất với 8,6 triệu USD/dự án. Singapore mặc dù là quốc gia đứng thứ 5 trong top các quốc gia đầu tư vào Việt Nam nhưng quy mô dự án chỉ sau Hồng Kông với 7,1 triệu USD/dự án. Trung Quốc và Nhật Bản lần lượt đứng thứ ba và thứ tư với giá trị vốn đăng ký tương ứng là 3.024 triệu USD và 2.891 triệu USD. Nhưng xét về quy mô dự án thì Nhật Bản đạt 4,2 triệu USD/dự án cao hơn Trung Quốc là 3,5 triệu USD/dự án. Như vậy, bên cạnh điểm sáng là mức giải ngân kỷ lục thì tình hình thu hút FDI năm 2019 thiếu vắng các dự án quy mô lớn, tập trung chính vào các dự án quy mô nhỏ khoảng hơn 4 triệu USD/dự án.

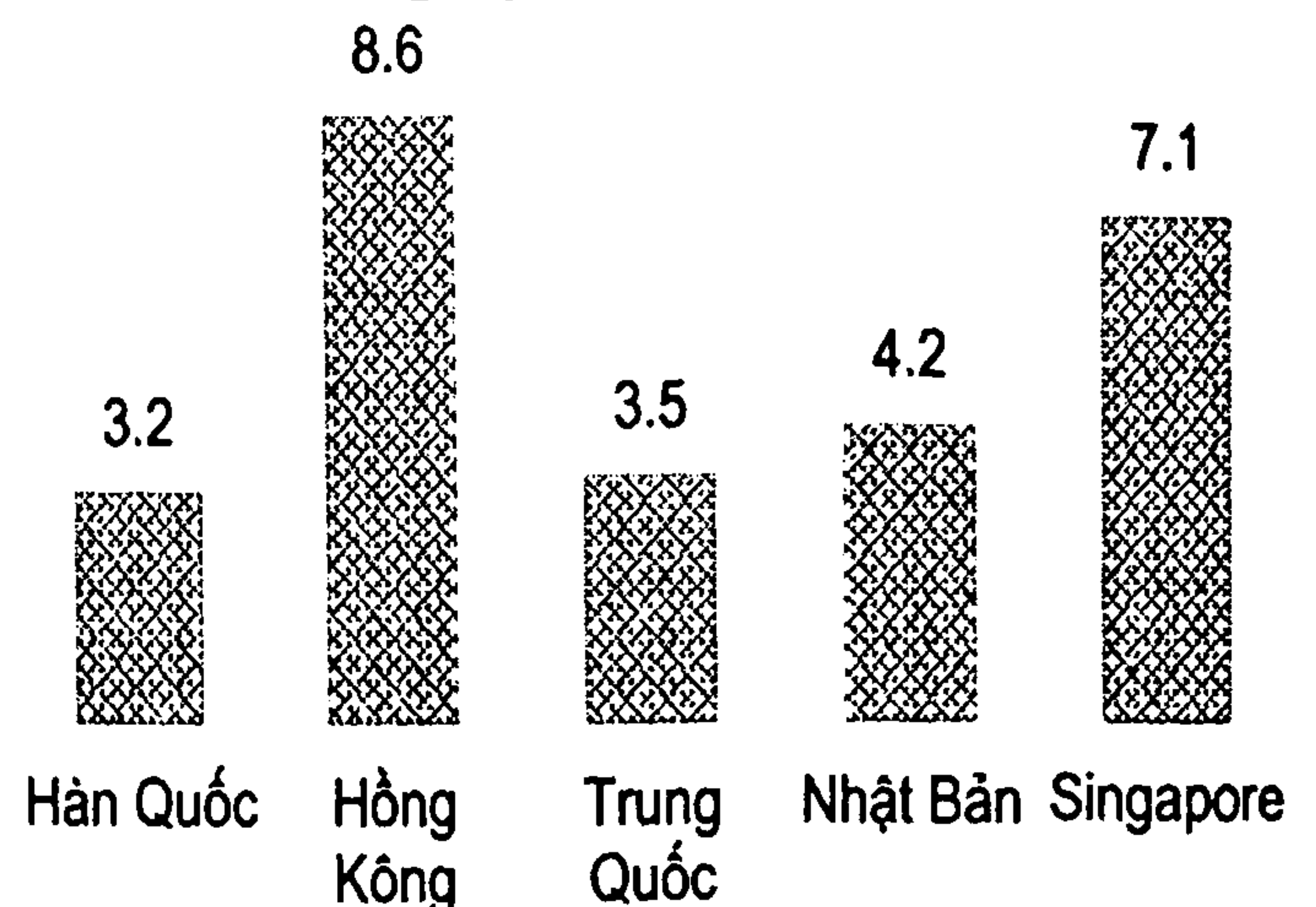
**Hình 3a: Các dòng vốn đăng ký theo quốc gia/vùng lãnh thổ (triệu USD)**



*Nguồn: Bộ Kế hoạch và Đầu tư*

Ngoài các dự án lớn về bất động sản, có thể kể đến các dự án có giá trị khác thuộc về công nghiệp chế biến, chế tạo rất đáng chú ý dưới đây:

**Hình 3b: Quy mô của các dòng vốn đăng ký mới (triệu USD)**



- Dự án FDI có giá trị lớn nhất trong năm 2019 thuộc về lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo. Đó là dự án góp vốn, mua cổ phần của Beerco Limited (Hồng Kông) vào

Công ty TNHH Vietnam Beverage với giá trị vốn góp là 3,85 tỉ USD. Mục tiêu chính là sản xuất bia và mạch nha ủ men bia tại Hà Nội.

- Dự án tiếp theo có tổng vốn đầu tư đăng kí 650 triệu USD của Công ty TNHH Techtronic Tools (Hồng Kông) tại TP. Hồ Chí Minh. Mục tiêu là xây dựng nhà máy sản xuất và trung tâm nghiên cứu phát triển sản xuất các phụ kiện, thiết bị điện cầm tay thông minh dùng trong ngành công nghiệp và dân dụng.

- Thêm một dự án khác tại TP. Hồ Chí Minh có tổng vốn đầu tư đăng kí 300 triệu USD do Công ty TNHH Wanna Explore Travel (Ai Cập) đầu tư. Mục tiêu là thực hiện dịch vụ đại lí lữ hành - điều hành tour du lịch và hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp khác cho vận tải hàng không.

- Bên cạnh đó, có thể kể đến một số dự án như dự án chế tạo lớp xe Radian toàn thép ACTR (Trung Quốc), tổng vốn đầu tư đăng kí 280 triệu USD đầu tư tại Tây Ninh với mục tiêu sản xuất lớp xe toàn thép TBR.

- Dự án nhà máy sản xuất màn hình LCD-Qisda Việt Nam (Đài Loan), tổng vốn đầu tư đăng kí 263 triệu USD đầu tư tại Hà Nam với mục tiêu sản xuất màn hình tinh thể lỏng LCD.

- Dự án nhà máy chế tạo thiết bị điện tử, phương tiện thiết bị mạng và các sản phẩm âm thanh đa phương tiện, tổng vốn đầu tư đăng kí 260 triệu USD do Goertek (Hồng Kông) đầu tư tại Bắc Ninh.

- Dự án nhà máy điện mặt trời Hòa Hội tại Phú Yên, tổng vốn đầu tư đăng kí 216,7 triệu USD, do nhà đầu tư Thái Lan đầu tư tại Phú Yên với mục tiêu sản xuất điện mặt trời.

- Dự án Công ty TNHH lớp Advance Việt Nam, tổng vốn đầu tư đăng kí 214,4 triệu USD do Guizhou Advance Type Investment (Trung Quốc) đầu tư với mục tiêu sản xuất, tiêu thụ lốp, cao su và các sản phẩm liên quan tại Tiền Giang.

- Dự án Vinhtex, tổng vốn đầu tư đăng kí 200 triệu USD do Royal Pagoda Private Limited (Singapore) đầu tư với mục tiêu sản xuất vải và nhuộm vải dệt kim tại Nghệ An.

- Dự án Công ty TNHH điện tử Meiko Việt Nam (Hồng Kông) với mục tiêu thiết kế, lắp ráp và sản xuất linh kiện điện tử tại Hà Nội điều chỉnh tăng vốn đầu tư thêm 200 triệu USD.

Trong số 10 dự án kể trên đáng chú ý có đến 7/10 nhà đầu tư đến từ Trung Quốc, Đài Loan và Hồng Kông, trong đó có những dự án lắp ráp đồ điện tử rất đáng chú ý, thể hiện sự dịch chuyển sản xuất từ các nhà máy ra khỏi Trung Quốc như dự án của Goertek (hãng sản xuất tai nghe Iphone cho Apple) hay dự án của Meiko (chuyên sản xuất bản vi mạch điện tử). Những diễn biến trên phần nào cho thấy Việt Nam đang thực sự được hưởng lợi ở phương diện thu hút và giải ngân vốn đầu tư khi xung đột thương mại Mỹ- Trung diễn ra.

### **4. Ứng phó của Việt Nam trước tác động của chiến tranh thương mại Mỹ - Trung**

#### ***4.1. Ứng phó trước áp lực gia tăng thương mại với Mỹ***

Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung sẽ dẫn tới việc hàng hóa từ hai quốc gia này tràn sang các nước khác, dẫn đến việc hàng hóa của Việt Nam phải đối mặt với nguy cơ giảm thị phần ở một số thị trường trên thế giới và trong khu vực. Nếu các doanh nghiệp

xuất khẩu của Việt Nam không thay đổi về chất lượng và mẫu mã sản phẩm sẽ không thể giữ được quan hệ lâu dài với các đối tác xuất khẩu, phải đối mặt với tình trạng giảm các hợp đồng xuất khẩu, nguy cơ doanh nghiệp bị thu hẹp quy mô, dẫn đến phá sản, tình trạng thất nghiệp tăng cao...

Theo dữ liệu của USITC, Việt Nam hiện đứng thứ 5 trong các nền kinh tế có thặng dư thương mại lớn nhất với Hoa Kỳ (hình 1), chỉ sau Trung Quốc, Mexico, Nhật Bản và Đức. Kinh tế Việt Nam dựa vào xuất khẩu rất lớn. Để tránh đối đầu với Mỹ về thương mại, Việt Nam cần thẳng thắn trao đổi với Mỹ về những biện pháp có thể tiến tới cân bằng cán cân thương mại hoặc tiến tới phát triển thương mại hai chiều một cách lành mạnh. Việt Nam phải truyền thông cho Mỹ thấy những ngành sản xuất của Việt Nam đang có năng lực sản xuất, cạnh tranh tăng lên một cách lành mạnh. Đặc biệt, có thể nghĩ đến việc hợp lý hóa chuỗi cung ứng của Việt Nam bằng cách tăng nhập khẩu từ Mỹ, nhất là những sản phẩm của Mỹ có khả năng bổ sung cho nền sản xuất của Việt Nam.

Việt Nam cần chủ động hơn trong việc kêu gọi các doanh nghiệp trong nước sử dụng sản phẩm, dịch vụ chất lượng cao của Mỹ. Chẳng hạn, trong ngành năng lượng, với chủ trương đẩy mạnh và khuyến khích đầu tư vào điện tái tạo, doanh nghiệp Việt Nam hoàn toàn có thể lựa chọn công nghệ của Mỹ- nước sản xuất công nghệ về năng lượng tái tạo lớn thứ hai, sau Trung Quốc.

Để giảm thiểu rủi ro phát sinh từ tranh chấp thương mại, Việt Nam phải tập trung mở rộng tiếp cận thị trường. Việt Nam đã tham gia vào nhiều hiệp định thương mại tự do (FTA), trong đó có hai FTA thế hệ mới,

đó là: Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) và Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA). Bằng cách này, Việt Nam sẽ có cơ hội tăng xuất khẩu sang các thị trường khác. Tuy nhiên, Việt Nam đã bị ảnh hưởng bởi chuỗi cung ứng kém phát triển, phụ thuộc nghiêm trọng vào nhập khẩu nguyên liệu và thiếu các ngành công nghiệp hỗ trợ. Để sống sót trong cuộc chiến thương mại và tận dụng tối đa hiệp định thương mại tự do, Việt Nam cần nỗ lực để xóa bỏ những rào cản này.

#### **4.2. Ứng phó với mặt trái của dòng chảy FDI**

Thực tế cho thấy, trong năm 2019, nhiều công ty nước ngoài đã chọn Việt Nam là điểm đến cho các nhà máy sản xuất, qua đó tạo thêm việc làm, tăng xuất khẩu, cải thiện cán cân thương mại. Tuy nhiên, 70% trong số đó là các công ty của Trung Quốc, Hồng Kông và Đài Loan. Điều này đang gây bất lợi cho cạnh tranh của hàng Việt với hàng Trung Quốc ngay tại Việt Nam. Đó là lý do giải thích tại sao nhiều chuỗi bán lẻ mọc lên khi có thương chiến Mỹ - Trung và nhiều trong số đó bị phát hiện là hàng Trung Quốc chứ không phải hàng Việt. Việt Nam đứng trước nguy cơ trở thành địa điểm trung chuyển của hàng hóa Trung Quốc dưới hình thức tạm nhập tái xuất hoặc chế biến giả thông qua doanh nghiệp nội địa hay FDI ở Việt Nam để lấy xuất xứ Việt Nam rồi xuất khẩu sang Mỹ nhằm tránh thuế trừng phạt. Theo các chuyên gia kinh tế, các mặt hàng xuất khẩu lớn của Việt Nam sang Mỹ như các sản phẩm may mặc, da và giày dép, thiết bị điện tử và điện quang, sản phẩm hóa chất và khoáng sản phi kim loại, máy móc và



thiết bị; gỗ, giấy, sản phẩm từ giấy, in ấn và xuất bản thường có thành phần xuất xứ từ Trung Quốc. Nếu những hàng hóa này mượn danh sản xuất tại Việt Nam thì những hoạt động của doanh nghiệp sẽ bị Mỹ giám sát chặt chẽ và sử dụng hàng rào thuế quan đối với hàng hóa nhập khẩu quá cảnh qua Việt Nam. Một khi cơ quan thương mại Mỹ phát hiện ra vi phạm thì các doanh nghiệp bị trừng phạt sẽ là các doanh nghiệp Việt Nam, khi đó không chỉ một nhóm sản phẩm mà cả một ngành hàng sẽ bị ảnh hưởng. Điều này còn ảnh hưởng đến uy tín của các doanh nghiệp Việt Nam, dễ dàng đưa Việt Nam vào tầm ngắm của Mỹ, từ đó dẫn đến hàng hóa do Việt Nam sản xuất sẽ bị Mỹ đánh thuế cao hơn. Do vậy, về đầu tư, cần lấy các tiêu chuẩn cao về môi trường, công nghệ, tiết kiệm điện năng và chuyển giao công nghệ để sàng lọc, lựa chọn các dự án đầu tư từ nước này và thống nhất trong tổ chức thực hiện ở tất cả các địa phương. Đặc biệt, chúng ta phải kiên quyết loại bỏ, ngăn chặn nguy cơ doanh nghiệp, sản phẩm của họ “mượn đường” qua Việt Nam để xuất khẩu sang Mỹ.

\*

\* \*

Mặc dù Việt Nam được cho là hưởng lợi lớn từ thương mại và đầu tư, song các lợi ích này có tính ngắn hạn. Mặc dù việc di dời các cơ sở sản xuất có trụ sở tại Trung Quốc sang Việt Nam mang lại sự gia tăng ngắn hạn cho xuất khẩu và FDI, nhưng cũng làm tăng thêm rủi ro cho Việt Nam. Làn sóng các doanh nghiệp Trung Quốc chuyển đến Việt Nam có thể khiến đất nước trở thành bãi rác công nghệ lạc hậu của Trung Quốc đang bị đào thải, gây ô nhiễm môi trường, như

trường hợp các nhà máy điện - than (Vĩnh Tân) và các nhà máy luyện thép (Formosa). Bên cạnh đó, có khả năng một số lượng lớn các doanh nghiệp Trung Quốc sẽ phá sản, khiến một phần lực lượng lao động mất việc và chuyển đến các khu vực biên giới để kiếm sống, điều này sẽ gây ra những lo ngại về an ninh xã hội cho Việt Nam. Về dài hạn, cần phải cải thiện chuỗi cung ứng để nâng cao giá trị xuất khẩu, tận dụng được các cơ hội từ hiệp định thương mại tự do cũng như mang lại giá trị gia tăng cao hơn cho doanh nghiệp trong nước. Đối với thương mại, nâng cấp chuỗi giá trị có thể giúp Việt Nam nâng cao giá trị và năng lực cạnh tranh của hàng xuất khẩu sang Mỹ và các thị trường khác ngoài Mỹ.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Báo Việt Securities (2018), “Toàn cảnh chiến tranh thương mại Mỹ - Trung”, Báo cáo chuyên đề.
2. Báo Việt Securities (2019), “Báo cáo cập nhật về thương mại Mỹ - Trung”, Báo cáo chuyên đề.
3. Đinh Văn Sơn (2019), “Bảo hộ thương mại và tác động đến xuất khẩu hàng hóa Việt Nam”, *Báo cáo thường niên kinh tế và thương mại Việt Nam 2019*, Nxb Thống kê.
4. Lê Mai Trang (2018), “Ti giá và xuất khẩu của Việt Nam trong chiến tranh thương mại Mỹ Trung”, Chuyên đề đặc biệt 2018, *Tạp chí Ngân hàng*.
5. Wayne M. Morrison (2018), “China-US Trade Issues”, Congressional Research Service Report.